

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 02-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Thư.

Bà Nguyễn Thị Lợi.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Trinh Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng X, sinh năm 1989 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T(đã chết) và bà Vũ Thị V, sinh năm 1957; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 66/2014/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31 tháng 01 năm 2019; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm M, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- ***Người tham gia tố tụng khác:***

Anh Phạm Đức T; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Trọng X cùng với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, Phạm Đức T sinh năm 1994 trú tại phường T, quận K, thành phố Hải Phòng đến quán Game của anh Phạm Văn T ở khu chung cư xóm M, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng chơi game. Đến gần 05 giờ sáng ngày 07 tháng 10 năm 2018, T đi về trước chỉ còn lại X và Đ. Thấy anh T ngủ quên, X bảo Đ lấy trộm chiếc xe máy của anh T để ở cửa quán nhưng Đ từ chối rồi đi về. X đứng dậy lấy chìa khóa xe anh T để ở tủ kính, dắt xe ra ngoài rồi đi xe đến quán game bắn cá ở phường L, quận K, thành phố Hải Phòng cầm xe cho một nam thanh niên ở quán được 2.500.000 đồng và tiếp tục chơi game đến lúc hết tiền thì đi xe buýt về nhà.

Sáng ngày 08 tháng 10 năm 2018, Xá gặp và kể lại việc lấy trộm xe của anh T cho T biết. Ngày 09 tháng 10 năm 2018 T dẫn X đến gặp anh T, anh T yêu cầu X lấy xe về trả. Tuy nhiên do không có tiền để chuộc xe nên ngày hôm sau X đã bán xe cho một nam thanh niên không quen biết được 4 triệu đồng, sau khi trừ tiền chuộc xe, còn lại X mua ma túy sử dụng và ăn tiêu hết.

Tài sản của anh T bị chiếm đoạt là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 98Y3-2535 hiện chưa thu hồi được. Ngày 14 tháng 12 năm 2018 Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện A kết luận (định giá tài sản theo hồ sơ): Xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 98Y3-2535, số khung: 052161, số máy: 052165, đăng ký lần đầu 26/10/2009, có giá 6.180.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 26/CT - VKSAD ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Nguyễn Trọng X về tội: “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng X khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận lợi dụng anh Phạm Văn T ngủ quên, bị cáo đã lấy chìa khóa xe anh T để ở tủ kính, dắt xe ra ngoài rồi đi xe đến quán game bắn cá ở phường L, quận K, thành phố Hải Phòng cầm xe để lấy tiền ăn tiêu.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua quan điểm phát biểu Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng X từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản ”.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Trọng X phải bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) cho anh Phạm Văn T.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trọng X đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Trọng X đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 98Y3-2535 của anh Phạm Văn T vào ngày 07 tháng 10 năm 2018. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm Điều 173 Bộ luật hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên phải xử phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét tình tiết định khung hình phạt: Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A, tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Phạm Văn T có trị giá 6.180.000 đồng (Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) nên hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 66/2014/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã được xóa án tích nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo Nguyễn Trọng X được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy do chưa xác minh được người mà Nguyễn Trọng X đã bán chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 98Y3-2535 nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của anh Phạm Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về những vấn đề khác:

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Trọng X còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Xét bản thân bị cáo Nguyễn Trọng X không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Phạm Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe máy số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, tài sản bị cáo trộm cắp của anh Phạm Văn T có trị giá 6.180.000 đồng (sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Trọng X chấp nhận bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) trị giá chiếc xe máy mà bị cáo đã trộm cắp của anh Phạm Văn T nên buộc bị cáo Nguyễn Trọng X phải bồi thường cho anh Phạm Văn Tuấn số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng X phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Căn cứ khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Trọng X 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Trọng X.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng X phải bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trọng X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Trọng X, bị hại anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Sở Tư pháp HP; Phòng PV27, PC81;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tươi

